

KẾ HOẠCH

Giám sát thường xuyên theo dõi việc tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc cho các dự án tồn đọng, kéo dài

Thực hiện Kết luận số 24-KL/TW, ngày 13/4/2026 của Bộ Chính trị về tiếp tục tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các dự án tồn đọng kéo dài; Kế hoạch số 16-KH/UBKTTW, ngày 05/5/2026 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương về giám sát thường xuyên việc tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc cho các dự án tồn đọng kéo dài; Kế hoạch số 76-KH/TU, ngày 22/5/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc chỉ đạo hoàn thành việc rà soát, xử lý các công trình, dự án chậm tiến độ, tồn đọng, kéo dài; bố trí, sử dụng cơ sở nhà, đất dồi dư; xử lý vi phạm pháp luật về đất đai trên địa bàn tỉnh, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch giám sát thường xuyên theo dõi việc tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc cho các dự án tồn đọng kéo dài như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo tổ chức đảng, cấp ủy, cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm Kết luận số 24-KL/TW của Bộ Chính trị, Kế hoạch số 16-KH/UBKTTW của ủy ban Kiểm tra Trung ương và Kế hoạch số 76-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Thúc đẩy việc triển khai các giải pháp để tiếp tục tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các dự án tồn đọng, kéo dài nhằm khơi thông nguồn lực về đất đai, tài sản đang đóng băng tại các dự án tồn đọng, góp phần phát triển kinh tế xã hội, tăng trưởng kinh tế hai con số. Kịp thời phát hiện và xử lý, kiến nghị xử lý các vi phạm (nếu có) của các tổ chức, cá nhân theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

- Kịp thời phát hiện, ngăn chặn khuyết điểm, vi phạm mới, đồng thời tuyên dương tổ chức, cá nhân tích cực trong việc tháo gỡ các dự án khó khăn, vướng mắc, tồn đọng, kéo dài để nhân rộng; đề xuất, kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoàn thiện các quy định của pháp luật có liên quan.

- Kết nối cơ sở dữ liệu về các dự án có khó khăn, vướng mắc, tồn đọng, kéo dài phục vụ công tác kiểm tra, giám sát trên dữ liệu để bảo đảm khách quan, rút ngắn thời gian, nâng cao chất lượng, hiệu quả giám sát theo tinh thần Nghị quyết số 05-NQ/TW, ngày 07/4/2026 Hội nghị lần thứ hai Ban Chấp hành Trung ương khóa XIV về đổi mới, nâng cao hiệu lực công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng.

2. Yêu cầu

- Thúc đẩy cấp ủy các cấp tăng cường quán triệt, thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các Nghị quyết, Kết luận của Trung ương, Bộ Chính trị về khẩn trương tháo gỡ, đẩy nhanh tiến độ hoàn thành xử lý dứt điểm các công trình, dự án chậm tiến độ, tồn đọng, kéo dài, hiệu quả thấp, gây thất thoát, lãng phí lớn nguồn lực, tài sản của Nhà nước và xã hội.

- Việc giải quyết phải bảo đảm đúng chủ trương, nguyên tắc, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Không làm cản trở hoạt động bình thường của đối tượng giám sát và cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

- Thường trực Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo tập trung, thống nhất; phối hợp với Ban Nội chính Tỉnh ủy, Đảng ủy Ủy ban nhân tỉnh và các đơn vị có liên quan để triển khai, tổ chức thực hiện đảm bảo hiệu quả, tiến độ theo Kế hoạch của Ủy ban Kiểm tra Trung ương, của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy thành lập các Tổ giám sát theo dõi, giải quyết khó khăn, vướng mắc; bảo đảm mang lại hiệu quả, thực chất trong việc tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc. Các Phòng thuộc Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy phối hợp chặt chẽ, hiệu quả, có trách nhiệm, phân công rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm.

II. NỘI DUNG, ĐỐI TƯỢNG GIÁM SÁT

1. Nội dung giám sát

- Việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện: Kết luận số 77-KL/TW, ngày 02/5/2024, Kết luận số 182-KL/TW, ngày 29/7/2025, Kết luận số 24-KL/TW, ngày 13/4/2026 của Bộ Chính trị; Kết luận số 18-KL/TW, ngày 02/4/2026 Hội nghị lần thứ hai Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, tài chính quốc gia và vay, trả nợ công, đầu tư công trung hạn 5 năm 2026 - 2030 gắn với thực hiện mục tiêu phấn đấu tăng trưởng “2 con số”; Nghị quyết số 29/2026/QH16 quy định cơ chế, chính sách đặc thù để xử lý vi phạm pháp luật về đất đai của tổ chức, cá nhân xảy ra trước khi Luật Đất đai năm 2024 có hiệu lực và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các dự án tồn đọng, kéo dài; Kế hoạch số 76-KH/TU, ngày 22/5/2026 và các kết luận về tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đối với các dự án tồn đọng của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- Công tác rà soát, thống kê, phân loại tổng thể các dự án tồn đọng (kể cả các dự án trong và ngoài ngân sách); việc giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền; việc báo cáo các khó khăn, vướng mắc và đề xuất phương án xử lý đối với những vấn đề vượt thẩm quyền của các địa phương, sở, ban ngành.

- Việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, hướng dẫn của Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, các văn bản của Ban Chỉ đạo Trung ương, Quốc hội, Chính phủ, bộ, ngành, tỉnh liên quan đến các dự án tồn đọng, kéo dài.

2. Đối tượng giám sát: Ban thường vụ các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; Đảng ủy các sở, ban, ngành, cơ quan liên quan của tỉnh, các đơn vị có vốn nhà nước trên địa bàn tỉnh (có dự án tồn đọng kéo dài theo tổng hợp báo cáo của UBND tỉnh).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Văn phòng Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy:

- Chủ trì, phối hợp với các Phòng Nghiệp vụ tham mưu Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy thành lập các Tổ giám sát thường xuyên việc rà soát, theo dõi, phối hợp xử lý các khó khăn, vướng mắc thuộc địa bàn theo dõi; trong đó, giao Tổ giám sát thuộc Phòng Nghiệp vụ II (sau đây gọi là Tổ Tổng hợp) làm đầu mối tổng hợp, tham mưu báo cáo chung của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy.

- Tham mưu tổ chức giao ban định kỳ, đột xuất giữa Thường trực Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy với các Tổ giám sát để nghe các Tổ báo cáo kết quả, tồn tại, hạn chế, các vấn đề khó khăn, vướng mắc, từ đó kịp thời chỉ đạo hoặc tham mưu, báo cáo cấp có thẩm quyền cho chủ trương để giải quyết.

- Chủ trì phối hợp với Tổ Tổng hợp để thực hiện cập nhật dữ liệu, thông tin, kết quả xử lý các khó khăn, vướng mắc cho các dự án tồn đọng, kéo dài trên địa bàn tỉnh lên hệ thống phần mềm của Ủy ban Kiểm tra Trung ương (*khi được triển khai và yêu cầu thực hiện*).

2. Giao các Phòng Nghiệp vụ thuộc Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy:

- Phối hợp với Văn phòng Cơ quan, báo cáo đồng chí Ủy viên, Phó Chủ nhiệm phụ trách để cử cán bộ, công chức tham gia các Tổ giám sát. Các Tổ có trách nhiệm: Rà soát, lập hồ sơ, cập nhật dữ liệu, phân loại dự án, bám sát địa bàn; đồng thời làm việc với các cấp ủy (gồm cả công tác phối hợp với ủy ban kiểm tra các đảng ủy trực thuộc) có liên quan để cùng đồng hành với các địa phương, sở, ban, ngành, chủ đầu tư dự án trong quá trình thúc đẩy tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đối với các dự án thuộc thẩm quyền của các địa phương, các sở, ngành có liên quan, trước hết là tập trung tháo gỡ, giải quyết các khó khăn, vướng mắc đã được chỉ ra tại các kết luận kiểm tra, giám sát của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, cấp ủy và ủy ban kiểm tra cấp ủy trực thuộc Tỉnh ủy; các kết luận thanh tra, kiểm toán, các bản án của tòa án, thi hành án; định kỳ báo cáo; thực hiện cập nhật tiến độ gửi Tổ Tổng hợp, theo dõi xử lý, đề xuất nội dung cần trình/báo cáo Thường trực Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy cho ý kiến chỉ đạo.

- Phòng Nghiệp vụ II: Chủ trì xây dựng khung tiêu chí, biểu mẫu, quy tắc phân loại, kỳ báo cáo; quy định về cập nhật thông tin, dữ liệu chuyển các phòng nghiệp vụ để tổng hợp, phân tích, đề xuất phương án xử lý đối với từng dự án cụ thể; thống kê, xác định các khó khăn, vướng mắc khi giải quyết các dự án theo các kết luận của Ủy

ban Kiểm tra Tỉnh ủy và cơ quan có thẩm quyền; tiếp nhận thông tin từ Đảng ủy UBND tỉnh, các sở, ngành, tiến hành rà soát, phân loại theo các tiêu chí (như: tình trạng xử lý, thẩm quyền xử lý, phân loại theo bản chất pháp lý của khó khăn, vướng mắc...) và chuyển thông tin chi tiết cho các Tổ giám sát để rà soát, giám sát việc thực hiện. Tổng hợp kết quả giám sát thường xuyên, định kỳ, đột xuất báo cáo Thường trực UBKT Tỉnh ủy để báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy và UBKT Trung ương theo quy định.

- Trên cơ sở thông tin, dữ liệu các dự án đã được chuẩn hóa, tiến hành xác định đầu mối, mức độ ưu tiên và hướng xử lý các khó khăn vướng mắc để phối hợp, theo dõi, giám sát quá trình triển khai tháo gỡ; tổ chức các buổi làm việc, đồng hành xử lý, cập nhật liên tục kết quả quá trình thực hiện. Đối với các dự án có các nội dung phải xử lý vượt thẩm quyền của địa phương, sở, ngành, các Phòng Nghiệp vụ chủ động thông kê gửi Tổ Tổng hợp, theo dõi xử lý để tổng hợp, phân loại theo chủ thể có thẩm quyền xử lý và nhóm vấn đề cần xử lý chuyển các Phòng Nghiệp vụ phối hợp với các cơ quan, đơn vị nghiên cứu, xem xét, giải quyết hoặc ban hành cơ chế, chính sách để giải quyết theo thẩm quyền.

- Phối hợp chặt chẽ với ủy ban kiểm tra cấp ủy trực thuộc Tỉnh ủy để cùng tham gia vào quá trình đôn đốc các sở, ban, ngành, đơn vị tháo gỡ hoặc tham mưu tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc thuộc thẩm quyền của địa phương.

3. Các cấp ủy trực thuộc Tỉnh ủy:

Chỉ đạo ủy ban kiểm tra cấp ủy: Phối hợp chặt chẽ với các Phòng Nghiệp vụ của Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy; thường xuyên báo cáo, lãnh đạo, chỉ đạo và đôn đốc việc tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc của các dự án tồn đọng kéo dài; chủ động rà soát và báo cáo ban thường vụ cấp ủy những dự án chưa có trong danh mục báo cáo, các dự án tồn đọng, dừng triển khai do kết thúc hoạt động cấp huyện trong quá trình chuyển sang mô hình chính quyền địa phương hai cấp.

Trong quá trình thực hiện Kế hoạch này, có thể điều chỉnh, bổ sung phù hợp với tình hình thực tế.

Nơi nhận:

- Ủy ban Kiểm tra Trung ương
- Thường trực Tỉnh ủy
- Vụ địa bàn III, CQ UBKTTW
- Văn phòng Tỉnh ủy,
- Các sở, ban, ngành tỉnh,
- Thường trực UBKT Tỉnh ủy,
- Các đ/c thành viên UBKT Tỉnh ủy,
- Các cấp ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- UBKT cấp ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các Phòng thuộc Cơ quan UBKT Tỉnh ủy,
- Lưu VT, VP.

**T/M ỦY BAN KIỂM TRA
PHÓ CHỦ NHIỆM THƯỜNG TRỰC**



Bùi Tiến Duy